TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG HÒA** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HSST
Ngày 12-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bế Ích Hòa

Bà Nông Thị Nhật Hằng

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Mã Thị Diệu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà*:** Bà Đàm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2023/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Lý Văn T sinh ngày: 11 tháng 7 năm 1991 tại xã N, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn T1 (đã chết) và bà Hà Thị V, sinh năm 1970; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 17 tháng 22 ngày về tội trộm cắp tài sản, năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên (nay là huyện Quảng Hòa), tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; năm 2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N, huyện Q, tỉnh Cao Bằng ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2023, hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1/ Lý Văn T2; sinh năm 1983; trú tại: Xóm Đ, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

2/ Hà Thị V; sinh năm 1970; trú tại: Xóm Đ, xã N, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 05/01/2023 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Quảng Hòa chủ trì phối hợp với Đội cảnh sát giao thông trật tự và Công an xã Quốc Toản, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại Km247 Quốc lộ 34 thuộc địa phận xóm Cao Xuyên, xã Quốc Toản, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện Lý Văn T, sinh năm 1991, trú tại: Xóm Đ, xã N, huyện Q, tỉnh Cao Bằng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11UX-0XX.XX chở theo Lý Văn T2, sinh năm 1983, trú tại: Xóm Đ, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng đang di chuyển theo hướng từ xã Cao Chương, huyện Trùng Khánh đi xã Quốc Toản, huyện Quảng Hòa có nhiều biểu hiện nghi vấn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã ra hiệu lệnh dừng xe kiểm tra, phát hiện, thu giữ 02 (*Hai*) gói đều gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng trong túi quần phía trước, bên phải của Lý Văn T. Lý Văn T và Lý Văn T1 đều khai là Heroine của T.

Ngoài ra còn tạm giữ của Lý Văn T 01 (*Một*) xe mô tô biển kiểm soát 11UX-0XX.XX, tạm giữ của Lý Văn T2 01 (*Một*) điện thoại di động.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng là 0,248g (*Không phẩy hai trăm bốn mươi tám gam*).

Bản kết luận giám định số 47/KL-KTHS ngày 13/01/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroin.

Quá trình điều tra, *Lý Văn T và Lý Văn T2 đều khai nhận*: Khoảng 11 giờ ngày 05/01/2023 T điều khiển xe mô tô đi đến ngã ba bệnh viện thì gặp Lý Văn T2, T hỏi T2 "có lấy được thuốc ở Quảng Uyên không?" T2 trả lời "không". Sau đó, T rủ T2 đi vào thị trấn Hùng Quốc, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng rồi dùng xe mô tô của mình chở T2 đi. Khi đến nơi T gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi không rõ tên, tuổi, địa chỉ đang đứng ở cầu có nhiều biểu hiện của người nghiện ma túy, T hỏi "có lấy được thuốc không", người đàn ông trả lời "có". T đưa cho người đàn ông 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) để mua ma túy, khoảng 5 phút sau người đàn ông quay lại đưa cho T 02 (*Hai*) gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng, T nhận lấy rồi đi về có tạt qua hiệu thuốc ở thị trấn Hùng Quốc để mua xi lanh sau đó điều khiển xe chở T2 đi về. Đi được khoảng 5Km thì T dừng xe lấy 02 (*Hai*) gói ma túy vừa mua được tách ra lấy

một phần sử dụng cho bản thân bằng hình thức chích, một phần đưa cho T2 sử dụng. Sau khi sử dụng xong T cất 02 (*Hai*) gói ma túy vào trong bao thuốc lá, cho vào túi quần rồi đi về. Khi đến địa phận xóm Cao Xuyên, xã Quốc Toản thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Về số tiền mua ma túy và xi lanh là của T, T là người trực tiếp giao dịch mua ma túy để sử dụng. Lý Văn T2 là người đi cùng T, không được góp tiền và cũng không tham gia vào giao dịch mua ma túy, do cùng là người nghiện nên T đã cho T2 sử dụng ma túy cùng mà không phải trả tiền.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKSQH ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng quyết định truy tố bị cáo Lý Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và thừa nhận nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Lý Văn T2 khai chiếc điện thoại bị cơ quan điều tra thu giữ là của T2 dùng để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị được trả lại. Bà Hà Thị V là mẹ của bị cáo khai chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11UX-0XX.XX là của bà mua vào năm 2014, sáng ngày 05/01/2023 bị cáo mượn xe đi lấy giấy tờ, việc bị cáo điều khiển xe đi mua ma túy bà không biết nên đề nghị được trả lại chiếc xe để có phương tiện đi lại.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lý Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và trình bày quan điểm về nguyên nhân phạm tội, hướng giải quyết vụ án như sau: Mặc dù nhận thức rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị xã hội lên án, nhưng do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác nên cần xử lý nghiêm khắc. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy vật chứng là ma túy và các vật chứng không còn giá trị sử dụng, trả lại xe mô tô và điện thoại di động cho chủ sở hữu.

Bị cáo nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa về tội danh, hành vi phạm tội, mức hình phạt và quan điểm xử lý nên không có ý kiến tranh luận.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí với quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa nên không có ý kiến tranh luận.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Lý Văn T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Cụ thể như: Lời khai của bị cáo, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 05/01/2023 và vật chứng thu giữ.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 05/01/2023 tại Km 247 Quốc lộ 34 thuộc địa phận xóm Cao Xuyên, xã Quốc Toản, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Quảng Hòa chủ trì, phối hợp với Đội cảnh sát giao thông trật tự và Công an xã Quốc Toản, huyện Quảng Hòa bắt quả tang Lý Văn T đang tàng trữ 02 (*Hai*) gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,248g (*Không phẩy hai trăm bốn mươi tám gam*). Đây là số ma túy T vừa mua với một người đàn ông không quen biết tại thị trấn Hùng Quốc, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng với giá 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) để sử dụng cho bản thân.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà Nước về ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội để có ma túy sử dụng.

Từ các chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Lý Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đi ngược lại chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong cuộc đấu tranh đẩy lùi và bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4]. Hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy vì là vật bị cấm tàng trữ và lưu hành và các vật dụng không còn giá trị sử dụng; trả lại điện thoại di động cho chủ sở hữu hợp pháp vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11UX-0XX.XX là phương tiện bị cáo sử dụng đi mua ma túy nhưng thuộc sở hữu của bà Hà Thị V, ngày 05/01/2023 bà V giao xe cho bị cáo đi lấy giấy tờ, không biết bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy nên cần trả lại chiếc xe cho bà V.

[7]. Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số Heroin, bị cáo khai mua với một người đàn ông không quen biết ở thị trấn Hùng Quốc, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Quá trình điều tra không xác định được danh tính, nhân thân và địa chỉ của người này, nên xét thấy không đủ căn cứ để kiến nghị mở rộng vụ án.

Lý Văn T2 không biết mục đích của bị cáo rủ đi thị trấn Hùng Quốc mua ma túy cũng không góp tiền và tham gia giao dịch mua bán ma túy, nên không

đủ căn cứ xử lý hình sự do đó ngày 24/02/2023 Trưởng Công an huyện Quảng Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lý Văn T2 là có căn cứ.

[8]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Lý Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và quan điểm xử lý vật chứng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo, nên cần được chấp nhận.

Xét đề nghị của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Xét đề nghị xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất của bị cáo là thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần được xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy*****".**

Xử phạt **Lý Văn T** 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 05/01/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) phong bì thư mặt trước ghi "số 47/KL-KTHS Hoàn mẫu sau giám định vụ Lý Văn T và Lý Văn T2 tàng trữ trái phép chất ma túy". Mặt sau có chữ ký và họ tên của Nông Thị Minh Nguyệt, Bế Quang Huy và bốn hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; 01 (*Một*) phong bì thư mặt trước ghi "Giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu vụ Lý Văn T và Lý Văn T2 niêm phong ngày 05/01/2023". Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- Trả cho anh Lý Văn T2; trú tại: Xóm Đ, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng 01 (*Một*) phong bì thư mặt trước ghi "điện thoại của Lý Văn T2" bên trong có 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu đen cam, loại bàn phím số IMEI1 là 359417097916848, số IMEL2 là 359417098121848, điện thoại gắn sim số 081275XXXX. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- Trả cho bà Hà Thị V; trú tại: Xóm Đ, xã N, huyện Q, tỉnh Cao Bằng 01 (*Một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE, màu sơn đen đỏ, số khung 028151, số máy 1028169, biển kiểm soát 11UX-0XX.XX xe cũ đã qua sử dụng.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 4 năm 2023.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lý Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- Phòng hồ sơ – CA tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Hiền